

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công bố Kế hoạch giám sát hoạt động đầu tư vốn nhà nước vào
doanh nghiệp trong năm 2020
(triển khai thực hiện trong năm 2021)**

BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI CHÍNH

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng vốn nhà nước đầu tư vào sản xuất, kinh doanh tại doanh nghiệp số 69/2014/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 87/2017/NĐ-CP ngày 26 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính;

Căn cứ Nghị định số 87/2015/NĐ-CP ngày 06 tháng 10 năm 2015 của Chính phủ về giám sát đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp; giám sát tài chính, đánh giá hiệu quả hoạt động và công khai thông tin tài chính của doanh nghiệp nhà nước và doanh nghiệp có vốn nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 200/2015/TT-BTC ngày 15 tháng 12 năm 2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung về giám sát đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp, giám sát tài chính, đánh giá hiệu quả hoạt động và công khai thông tin tài chính của doanh nghiệp nhà nước và doanh nghiệp có vốn nhà nước;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Tài chính doanh nghiệp,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Bộ Tài chính công bố Kế hoạch giám sát hoạt động đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp trong năm 2020 (triển khai thực hiện trong năm 2021) (*Kế hoạch chi tiết kèm theo*).

Điều 2. Giao Cục Tài chính doanh nghiệp chủ trì, phối hợp với các cơ quan đại diện chủ sở hữu và các đơn vị có liên quan tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch theo quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Cục trưởng Cục Tài chính doanh nghiệp, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. *h.tho*

Nơi nhận:

- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ (để chỉ đạo, phối hợp thực hiện);
- Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp (để chỉ đạo, phối hợp thực hiện);
- UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (để chỉ đạo, phối hợp thực hiện);
- Vụ TCNH;
- Lưu: VT, Cục TCDN (15b) *h*



**KT. BỘ TRƯỞNG
THỦ TRƯỞNG**

h.tho
Huỳnh Quang Hải

BỘ TÀI CHÍNH

KẾ HOẠCH GIÁM SÁT HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ VỐN NHÀ NƯỚC VÀO DOANH NGHIỆP TRONG NĂM 2020 (TRIỂN KHAI THỰC HIỆN TRONG NĂM 2021)

(Kèm theo Quyết định số: 246/QĐ-BTC ngày 03/3/2021 của Bộ Tài chính)

1. Đối tượng giám sát

Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với các Cơ quan đại diện chủ sở hữu thực hiện giám sát đối với các trường hợp phát sinh hoạt động đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp trong năm 2020 của các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ: (i) có nguồn từ Quỹ Hỗ trợ sắp xếp và phát triển doanh nghiệp, (ii) có nguồn từ thanh toán trái phiếu đặc biệt.

Các trường hợp khác, Cơ quan đại diện chủ sở hữu chịu trách nhiệm thực hiện giám sát và gửi báo cáo để Bộ Tài chính tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ theo quy định.

Đối với các trường hợp đến thời điểm ngày 19/02/2021 chưa gửi Bộ Tài chính Báo cáo tình hình đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp trong năm 2020 và Kế hoạch giám sát đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp trong năm 2020 (triển khai thực hiện trong năm 2021) theo đề nghị tại công văn số 15802/BTC-TCDN ngày 23/12/2020 của Bộ Tài chính: Bộ Tài chính không có căn cứ lập và công bố kế hoạch giám sát, các Cơ quan đại diện chủ sở hữu chịu trách nhiệm về việc không gửi báo cáo về Bộ Tài chính và chịu trách nhiệm trước pháp luật về việc thực hiện giám sát theo quy định.

(Phụ lục 01 kèm theo)

2. Nội dung giám sát

Thực hiện giám sát theo các nội dung quy định tại Khoản 2, 3, 4, 5, 6 Điều 51 Luật Quản lý, sử dụng vốn nhà nước đầu tư vào sản xuất, kinh doanh tại doanh nghiệp; Điều 6 Nghị định số 87/2015/NĐ-CP ngày 06/10/2015 của Chính phủ về giám sát đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp, giám sát tài chính, đánh giá hiệu quả hoạt động và công khai thông tin tài chính của doanh nghiệp nhà nước và doanh nghiệp có vốn nhà nước; Điều 4 Thông tư số 200/2015/TT-BTC ngày 15/12/2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung về giám sát đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp, giám sát tài chính, đánh giá hiệu quả hoạt động và công khai thông tin tài chính của doanh nghiệp nhà nước và doanh nghiệp có vốn nhà nước.

3. Phương thức giám sát

Đối với các trường hợp phát sinh hoạt động đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp trong năm 2020 của các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ (nguồn từ Quỹ Hỗ trợ sắp xếp và phát triển doanh nghiệp): Bộ Tài

chính chủ trì, phối hợp với các Cơ quan đại diện chủ sở hữu thực hiện giám sát trực tiếp.

Đối với các trường hợp phát sinh hoạt động đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp trong năm 2020 của các Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ (nguồn từ thanh toán trái phiếu đặc biệt): Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với các Cơ quan đại diện chủ sở hữu thực hiện giám sát gián tiếp.

Căn cứ Kế hoạch giám sát đề xuất gửi Bộ Tài chính, các Cơ quan đại diện chủ sở hữu chịu trách nhiệm giám sát trực tiếp hoặc giám sát gián tiếp theo các nội dung, mẫu biểu quy định, hướng dẫn tại Khoản 2, 3, 4, 5, 6 Điều 51 Luật Quản lý, sử dụng vốn nhà nước đầu tư vào sản xuất, kinh doanh tại doanh nghiệp, Điều 6 Nghị định số 87/2015/NĐ-CP và Điều 4 Thông tư số 200/2015/TT-BTC của Bộ Tài chính.

4. Tổ chức thực hiện

4.1. Bộ Tài chính công khai Quyết định về Kế hoạch giám sát hoạt động đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp trong năm 2020 (triển khai thực hiện trong năm 2021) trên cổng thông tin điện tử của Bộ Tài chính theo quy định.

4.2. Các Cơ quan đại diện chủ sở hữu thực hiện giám sát theo Kế hoạch giám sát đã đề xuất, hoàn thiện và gửi Báo cáo tình hình đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp trong năm 2020 về Bộ Tài chính trước ngày 31/5/2021 theo quy định tại Khoản 3 Điều 7 Nghị định số 87/2015/NĐ-CP ngày 06/10/2015 của Chính phủ, trong đó báo cáo đầy đủ các nội dung theo quy định tại Điều 6 Nghị định số 87/2015/NĐ-CP ngày 06/10/2015 của Chính phủ và Điều 4 Thông tư số 200/2015/TT-BTC ngày 15/12/2015 của Bộ Tài chính.

4.3 Các Cơ quan đại diện chủ sở hữu phối hợp với Bộ Tài chính để thực hiện Kế hoạch giám sát hoạt động đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp trong năm 2020 (triển khai thực hiện trong năm 2021)./.

BỘ TÀI CHÍNH

KẾ HOẠCH GIÁM SÁT HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ VỐN NHÀ NƯỚC VÀO DOANH NGHIỆP TRONG NĂM 2020

(Kèm theo Quyết định số: 246/QĐ-BTC ngày 03/3/2021 của Bộ Tài chính)

TT	Đối tượng giám sát (cơ quan đại diện chủ sở hữu)	Nội dung giám sát	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian giám sát	Phương thức giám sát	Ghi chú
1	Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ						
1	Bộ Quốc phòng	Khoản 2, 3, 4, 5, 6 Điều 51 Luật Quản lý, sử dụng vốn nhà nước đầu tư vào sản xuất, kinh doanh tại doanh nghiệp	Bộ Tài chính	Bộ Quốc phòng	theo quy định	giám sát trực tiếp đối với 02 doanh nghiệp (TCT 15, Công ty TNHH MTV 16) có nguồn bổ sung vốn điều lệ từ Quỹ Hỗ trợ sắp xếp và phát triển doanh nghiệp	Đầu tư bổ sung vốn điều lệ cho 50 doanh nghiệp chủ yếu từ ngân sách trung ương, Quỹ Đầu tư phát triển tại doanh nghiệp, Quỹ Hỗ trợ sắp xếp và phát triển doanh nghiệp....
2	Ngân hàng nhà nước Việt Nam	Khoản 2, 3, 4, 5, 6 Điều 51 Luật Quản lý, sử dụng vốn nhà nước đầu tư vào sản xuất, kinh doanh tại doanh nghiệp	Bộ Tài chính	Ngân hàng nhà nước Việt Nam	theo quy định	giám sát gián tiếp	Đầu tư bổ sung vốn điều lệ cho Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển Nông thôn Việt Nam từ thanh toán trái phiếu đặc biệt LuatVietnam
3	Bộ Giao thông vận tải	Bộ Tài chính không thực hiện giám sát, đề nghị các Cơ quan đại diện chủ sở hữu chịu trách nhiệm thực hiện giám sát và gửi báo cáo theo quy định					Đầu tư bổ sung vốn điều lệ cho Tổng công ty Bảo đảm an toàn hàng hải miền Nam từ nguồn Quỹ Đầu tư phát triển
4	Bộ Tài chính						Đầu tư bổ sung vốn điều lệ cho Công ty TNHH MTV Xổ số điện toán Việt Nam từ Quỹ Đầu tư phát triển
5	Bộ Công an	Bộ Tài chính không thực hiện giám sát do Các cơ quan đại diện chủ sở hữu không phát sinh đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp trong năm 2020					
6	Bộ Công Thương						
7	Bộ Giáo dục và Đào tạo						
8	Bộ Khoa học và Công nghệ						
9	Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội						
10	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn						
11	Bộ Tài nguyên và Môi trường						
12	Bộ Xây dựng						
13	Bộ Y tế						
14	Đài Tiếng nói Việt Nam						
15	Đài Truyền hình Việt Nam						
16	Thông tấn xã Việt Nam						
17	Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp						

18	Bộ Thông tin và Truyền thông	Bộ Tài chính không lập Kế hoạch giám sát do không nhận được báo cáo, các Cơ quan đại diện chủ sở hữu chịu trách nhiệm trước pháp luật về thực hiện giám sát theo quy định
19	Bộ Văn hóa - Thể thao và Du lịch	
20	Viện Hàn lâm khoa học và công nghệ	
II UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương		
1	An Giang	Đầu tư cho 03 DN: bổ sung vốn điều lệ cho Công ty TNHH MTV Khai thác thủy lợi An Giang từ Quỹ Đầu tư phát triển; bổ sung vốn Nhà nước tại CTCP Điện nước An Giang, CTCP Du lịch An Giang từ cổ tức
2	Bến Tre	không đầu tư bổ sung vốn điều lệ mà giảm vốn điều lệ tại Công ty TNHH MTV Xổ số kiến thiết Bến Tre số tiền 15.260 triệu theo Quyết định của kiểm toán
3	Bình Định	Đầu tư bổ sung vốn điều lệ cho 03 DNNN: Công ty TNHH Lâm nghiệp Hà Thanh, Công ty TNHH Lâm nghiệp Quy Nhơn, Công ty TNHH Lâm nghiệp Sông Kôn
4	Bình Thuận	Bổ sung vốn điều lệ từ Quỹ đầu tư phát triển vào Công ty TNHH MTV khai thác công trình thủy lợi Bình Thuận
5	Điện Biên	Bổ sung vốn điều lệ cho Công ty TNHH Quản lý Thủy Nông
6	Hà Tĩnh	Đầu tư vốn nhà nước vào CTCP Cấp nước Hà Tĩnh
7	Hậu Giang	Đầu tư bổ sung vốn điều lệ cho Công ty TNHH MTV Xổ số kiến thiết Hậu Giang từ Quỹ Đầu tư phát triển
8	Hòa Bình	Đầu tư bổ sung vốn điều lệ cho Công ty TNHH MTV XSKT Hòa Bình
9	Lào Cai	Trong năm 2020: Bổ sung VDL cho Công ty TNHH MTV XSKT Lào Cai
10	Ninh Thuận	Bổ sung vốn điều lệ từ Quỹ đầu tư phát triển vào Công ty TNHH MTV xổ số kiến thiết Ninh Thuận
11	Phú Thọ	Tăng vốn điều lệ cho Công ty TNHH MTV KTCT thủy lợi (do tiếp nhận hệ thống công trình thủy lợi) và CTCP Cấp nước Phú Thọ (do Đại hội cổ đông trả cổ tức năm 2019 bằng cổ phần)
12	Quảng Nam	Đầu tư bổ sung vốn điều lệ cho Công ty TNHH MTV khai thác thủy lợi Quảng Nam
13	Quảng Trị	Đầu tư cho Công ty TNHH MTV Xổ số kiến thiết Quảng Trị bằng nguồn ngân sách địa phương
14	Thanh Hóa	Đầu tư bổ sung vốn điều lệ cho 03 DN từ Quỹ Đầu tư phát triển
15	Thành phố Hà Nội	Đầu tư bổ sung vốn điều lệ cho 03 DN: Công ty TNHH MTV Thủy lợi Sông Tích, Công ty TNHH MTV ĐPTP Thủy lợi Sông Đáy và TCT ĐPTP Hạ tầng UDIC
		Bộ Tài chính không thực hiện giám sát, đề nghị các Cơ quan đại diện chủ sở hữu chịu trách nhiệm thực hiện giám sát và gửi báo cáo theo quy định

16	Thừa Thiên Huế	<p>Bộ Tài chính không thực hiện giám sát, đề nghị các Cơ quan đại diện chủ sở hữu chịu trách nhiệm thực hiện giám sát và gửi báo cáo theo quy định</p>	<p>Đầu tư bổ sung vốn điều lệ cho Công ty TNHH MTV Xổ số kiến thiết và Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Tiền Phong từ Quỹ Đầu tư phát triển của DN</p>
17	Tiền Giang		<p>Công ty TNHH MTV Cấp nước Tiền Giang: điều chỉnh tăng vốn điều lệ từ 286.584.247.440 đồng thành 320.768.049.662 đồng, tăng 34.183.802.222 đồng (bằng với vốn chủ sở hữu hiện có theo sổ sách kế toán của Công ty tại thời điểm ngày 31/12/2019; do điều chỉnh tăng, giảm các tài sản, nguồn vốn)</p> <p>- Công ty TNHH MTV khai thác Công trình Thủy lợi Tiền Giang: điều chỉnh tăng vốn điều lệ từ 309.359.022.341 đồng thành 311.021.465.338 đồng, tăng 1.662.442.997 đồng (bằng vốn chủ sở hữu hiện có theo sổ sách kế toán Công ty tại thời điểm 31/12/2019).</p> <p>- Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Xổ số</p>
18	Trà Vinh		<p>bổ sung vốn điều lệ cho Công ty TNHH MTV Xổ số kiến thiết tỉnh Trà Vinh với số tiền 20.610.000.000 đồng từ Quỹ đầu tư phát triển được trích từ lợi nhuận sau thuế năm 2019</p>
19	Yên Bái		<p>Đầu tư bổ sung vốn điều lệ cho Công ty TNHH MTV XSKT Yên Bái</p>
20	Bắc Giang	<p>Bộ Tài chính không thực hiện giám sát do các Cơ quan đại diện chủ sở hữu không phát sinh đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp trong năm 2020</p>	
21	Bắc Kạn		
22	Bình Dương		
23	Đắk Lắk		
24	Đắk Nông		
25	Đồng Tháp		
26	Gia Lai		
27	Hà Giang		
28	Hải Dương		
29	Hưng Yên		
30	Khánh Hòa		
31	Kon Tum		
32	Lai Châu		
33	Lâm Đồng		
34	Lạng Sơn		
35	Long An		
36	Nam Định		
37	Nghệ An		
38	Ninh Bình		
39	Phú Yên		
40	Quảng Bình		
41	Quảng Ngãi		
42	Quảng Ninh		
43	Sóc Trăng		

44	Sơn La	Bộ Tài chính không thực hiện giám sát do các Cơ quan đại diện chủ sở hữu không phát sinh đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp trong năm 2020
45	Tây Ninh	
46	Thành phố Cần Thơ	
47	Thành phố Đà Nẵng	
48	Thành phố Hải Phòng	
49	Thành phố Hồ Chí Minh	
50	Tuyên Quang	
51	Vĩnh Phúc	
52	Bà Rịa - Vũng Tàu	
53	Bạc Liêu	
54	Bắc Ninh	
55	Bình Phước	Bộ Tài chính không lập Kế hoạch giám sát do không nhận được báo cáo, các Cơ quan đại diện chủ sở hữu chịu trách nhiệm trước pháp luật về thực hiện giám sát theo quy định
56	Cà Mau	
57	Cao Bằng	
58	Đồng Nai	
59	Hà Nam	
60	Kiên Giang	
61	Thái Bình	
62	Thái Nguyên	
63	Vĩnh Long	